

Bản án số: **78/2019/HS-ST**
Ngày: 12-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Chung Quốc Hội**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Quang Tuyên

2. Ông Nguyễn Phước Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thanh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2000 tại C, Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn L và bà Đặng Thị U.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo tạm giữ từ ngày 07-3-2019 đến ngày 13-3-2019, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo Đ có mặt).

Bị hại: Bà Đỗ Thị Xuân Th, sinh năm 1985 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian sống gần nhà chị Đỗ Thị Xuân T tại ấp E, xã F, huyện G, Kiên Giang, bị cáo Nguyễn Văn Đ biết được gia đình chị T thường đi làm vắng nhà. Khoảng 14 giờ ngày 06-3-2019, bị cáo Đ lấy chìa khóa 8 tại lò gạch anh Võ Xuân H nơi bị cáo Đ đang làm thuê bỏ vào túi quần đi lại nhà chị T, leo lên mái nhà, dùng cây chìa khóa cạy mái tool đột nhập vào trong nhà, dùng tay giật cánh cửa tủ bung ra, bị cáo Đ lấy trộm các tài sản gồm: 01 chiếc nhẫn vàng 18k, trọng lượng 0,3 chỉ; 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 0,2 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng, trọng lượng 0,3 chỉ; 02 chiếc nhẫn trơn vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ; 04 chiếc bông tay vàng 18k, trọng lượng 2,5 chỉ; 01 chiếc nhẫn bạch kim. Tổng cộng là 6,1 chỉ vàng 18k, loại 61% và 01 nhẫn bạch kim.

Sau khi lấy được tài sản, bị cáo Đ dùng tay bẻ song nhôm cửa sổ phòng khách để đi ra ngoài, đem toàn bộ tài sản trên đến tiệm vàng TN thuộc khu phố I, thị trấn K, huyện G, Kiên Giang bán được 3.960.000 đồng, bị cáo Đ đem tiêu xài hết 2.760.000 đồng, còn lại 1.200.000 đồng. Đến ngày 07-3-2019 bị cáo Đ bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng;
- 01 mặt dây chuyền 18k, loại 61%, hình quả cầu có gắn nhiều hột đá màu trắng xung quanh, trọng lượng 0,3 chỉ.

Các vật chứng trên đều đã được trả cho chủ sở hữu.

Bị hại là bà Đỗ Thị Xuân T đã nhận lại tài sản bị thu giữ, gia đình bị cáo Đ đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 16.800.000 đồng nên bà T không yêu cầu bồi thường thiệt hại hay yêu cầu gì thêm.

Tại bản kết luận về giá trị tài sản trong tổ tụng hình sự số 23/KL-HĐĐGTS ngày 22-4-2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc kết luận: 6,1 chỉ vàng 18k, loại 61% tại thời điểm tháng 3 năm 2019 trị giá 14.274.000 đồng. Riêng chiếc nhẫn kiêu, bằng bạch kim, không có tài sản, không rõ trọng lượng và hột đá màu trắng không rõ đặc điểm nên không xác định được giá trị tài sản.

Bản cáo trạng số: 69/CT-VKSPQ ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù giam.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo đã bồi thường 16.800.000 đồng nên bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng: Người bị hại đã nhận số tiền 1.200.000 đồng và 01 mặt dây chuyền 18k, loại 61%, hình quả cầu có gắn nhiều hột đá màu trắng xung quanh, trọng lượng 0,3 chỉ, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố.

Vào khoảng hơn 14 giờ ngày 06-3-2019, lợi dụng buổi trưa vắng người, bị hại không có nhà, bị cáo Nguyễn Văn Đ đột nhập vào nhà chị Đỗ Thị Xuân T thuộc ấp E, xã F, huyện G trộm cắp nhiều loại nữ trang vàng 18k, có trọng lượng 6,1 chỉ, loại 61%, tổng trị giá 14.274.000 đồng.

Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đ là xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, xem thường pháp luật, bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng lười lao động mong muốn

hưởng lợi bất chính từ hành vi trái pháp luật. Lợi dụng nhà không có người quản lý, bị cáo lén lút đột nhập vào nhằm tìm tài sản bán tiêu tiêu xài cá nhân, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời để phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại phiên toà và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo đã bồi thường 16.800.000 đồng nên bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Người bị hại đã nhận số tiền 1.200.000 đồng và 01 mặt dây chuyền 18k, loại 61%, hình quả cầu có gắn nhiều hột đá màu trắng xung quanh, trọng lượng 0,3 chỉ, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 07-3-2019.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo đã bồi thường 16.800.000 đồng nên bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Người bị hại đã nhận số tiền 1.200.000 đồng và 01 mặt dây chuyền 18k, loại 61%, hình quả cầu có gắn nhiều hột đá màu trắng xung quanh, trọng lượng 0,3 chỉ, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CQTHAHS huyện Phú Quốc;
- Chi cục THADS huyện Phú Quốc;
- CQCSĐT-CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Quốc Hội